

Số: 54/2022/QĐST-HNGĐ

Văn Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu:

Họ và tên: Anh **Đình Văn T**; Sinh năm: 1993

HKTT: Thôn PL, xã LN, huyện VG, tỉnh HY

Họ và tên: Chị **Đỗ Tú L**; Sinh năm: 1999

HKTT: Thôn PN, xã PC, huyện CM, thành phố Hà Nội

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu **Đình Ngọc Minh Q**; Sinh ngày: 05/5/2020

Cháu **Đình Ngọc G H**; Sinh ngày: 06/11/2021

Đều HKTT: Thôn PL, xã LN, huyện VG, tỉnh HY

Người đại diện cho cháu Đình Ngọc Minh Q: Anh Đình Văn T

(Bố đẻ cháu Đình Ngọc Minh Q)

Người đại diện cho cháu Đình Ngọc G H: Chị Đỗ Tú L

(Mẹ đẻ cháu Đình Ngọc G H)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[Về quan hệ hôn nhân]: Anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LN, huyện VG, tỉnh HY ngày 26/12/2019, đây là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến thời điểm chị L mang thai, sinh con và nuôi con nhỏ, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trong quá trình sinh hoạt, chăm sóc con nhỏ và việc lựa chọn nơi ở.

Do không thống nhất được với nhau về nơi ở, nên đa số thời gian trong quan hệ hôn nhân, anh chị không chung sống cùng với nhau và từ cuối năm 2021, chị L và anh T ly thân với nhau. Từ khi vợ chồng ly thân, mặc dù đã cố gắng hàn gắn, với sự đồng viên của hai bên gia đình nhưng anh chị không thể đoàn tụ được.

Nay sau một thời gian dài ly thân, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Nhận thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung trong hôn nhân đã không tồn tại một thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả anh T và chị L đều thật sự tự nguyện ly hôn do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L.

[Về con chung]: Anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Đinh Ngọc Minh Q sinh ngày 05/5/2020 và cháu Đinh Ngọc G H sinh ngày 06/11/2021. Hiện tại, anh chị đang mỗi người nuôi một con chung, việc nuôi dưỡng, chăm sóc các con đã ổn định.

Nay ly hôn, anh T và chị L cùng thống nhất thỏa thuận:

Giao chị Đỗ Tú L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đinh Ngọc G H đến khi cháu Hân thành niên; Giao anh Đinh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đinh Ngọc Minh Q đến khi cháu Q thành niên.

Anh chị không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho nhau.

Đây là thỏa thuận tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các con chung nên được công nhận.

[Về tài sản chung, công nợ, công sức và đất ruộng nông nghiệp]: Anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên sẽ không đặt ra xem xét, giải quyết.

[Về lệ phí]: Anh Đinh Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L đều thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đinh Văn T và chị Đỗ Tú L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Đinh Ngọc Minh Q sinh ngày 05/5/2020 và cháu Đinh Ngọc G H sinh ngày 06/11/2021.

Anh T và chị L cùng thống nhất thỏa thuận:

Giao chị Đỗ Tú L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đinh Ngọc G H đến khi cháu Hân thành niên.

Giao anh Đinh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đinh Ngọc Minh Q đến khi cháu Q thành niên.

Anh T và chị L không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, anh T, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung và nợ chung, đất ruộng nông nghiệp, công sức:** Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn T tự nguyện nộp 300.000đ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010703 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, anh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Văn Giang;
- UBND xã LN;
- (ĐKKH số 73 ngày 26/12/2019)
- THADS huyện Văn Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy